

Bản án số: **159/2021/HSST**

Ngày: **24/06/2021**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN- TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Trần Tự Hiếu**

Hội thẩm nhân dân: **Ông Tạ Đức Minh và ông Nguyễn Văn Khanh**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: **Bà Phạm Lệ Quyên- Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Thu Hằng- Kiểm sát viên**

Ngày 24 tháng 06 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Long Biên mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 153/2021/HSST ngày 01/06/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2021/QĐXX- ST ngày 08/06/2021 đối với các bị cáo

1. Họ và tên: Phạm Văn D, sinh năm 1987, HKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông: Phạm Ngọc C; Con bà: Dương Thị T1; Vợ: Lương Thị Tú N (đã ly hôn), có 02 con: Lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012

01 Tiền án: Bản án HSST số 153 ngày 20/6/2017, TAND quận Long Biên xử 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/03/2021. Hiện đang bị tạm giam tại trạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội

(Có mặt tại phiên toà)

2. Họ và tên: Nguyễn Văn D1, sinh năm 1991.ĐKHKT và chỗ ở: Thôn Đ, xã B, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Họ tên bố: Nguyễn Văn T2, Họ

tên mẹ: Nguyễn Thị T3, Vợ: Trần Thị H1 T4, có 02 con: Lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017

01 Tiền sự: Ngày 10/07/2020, Công an quận Hoàn Kiếm xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/03/2021. Hiện đang bị tạm giam tại trạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội

(Có mặt tại phiên tòa)

*** Bị hại:**

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1998

HKTT và trú tại: Thôn Nam Tiến, xã Ngư Thủy, huyện Lệ Thủy, Quảng Bình

(Anh H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 2001

HKTT và trú tại: Thôn Tân Thuận, xã Ngư Thủy Bắc, huyện Lệ Thủy, Quảng Bình

(Chị H1 vắng mặt)

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 10’ ngày 22/3/2021, Công an phường Ngọc Lâm phối hợp với tổ công tác số 8 và số 15 KH79/ CATP Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại điểm dừng xe buýt trước số nhà 549 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội phát hiện Phạm Văn D, Nguyễn Văn D1 đang có hành vi trộm cắp điện thoại di động dưới hình thức móc túi, sau đó cả hai điều khiển xe máy bỏ chạy. Tổ công tác lập tức truy đuổi đến trước số nhà 4 ngõ 323 Nguyễn Văn Cừ thì dừng được xe của D và D1 để kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện 01 điện thoại Vivo S1 màu trắng xanh và 01 điện thoại Vivo V9 màu đỏ trong túi quần bên trái phía sau D1 đang mặc. Tại chỗ, cả hai khai nhận vừa thực hiện hành vi trộm cắp 02 chiếc điện thoại trên tại điểm dừng xe buýt trước số nhà 549 Nguyễn Văn Cừ. Tổ công tác đã lập biên bản quả tang, thu giữ tang vật và đưa D, D1 về trụ sở làm việc.

Cơ quan điều tra thu giữ:

- Của Nguyễn Văn D1: 01 điện thoại di động Vivo S1 màu trắng xanh lắp sim 0976218854; 01 điện thoại di động Vivo V9 màu đỏ lắp sim 0338189799 và 0898633640; 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu vàng;

- Của Phạm Văn D: 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng; 01 xe máy Honda Vision màu trắng, BKS: 29S1 - 168.59

Tại Kết luận định giá tài sản số 73 ngày 23/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận:

- 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo V9 màu đỏ, có dung lượng Ram 4GB, ROM 64GB, số Imei 1: 868490036348450, số Imei 2: 86849006348443 trị giá **3.200.000 đồng**

- 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo S1 màu trắng xanh, có dung lượng Ram 6GB, ROM 128 GB, số Imei 1: 863601044867712, số Imei 2: 863601044867704 trị giá **3.871.000 đồng**

- 03 sim điện thoại có giá trị **0 đồng**

Tổng giá trị tài sản là **7.071.000 đồng** (Bảy triệu không trăm bảy mươi một nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra, ban đầu Phạm Văn D và Nguyễn Văn D1 khai nhận:

Khoảng 06 giờ 00' ngày 22/3/2021, D gọi điện cho D1 rủ đi ăn sáng, D1 đồng ý. Sau khi ăn sáng xong, Phạm Văn D điều khiển xe máy Vision màu trắng, BKS: 29S1 - 168.59 chở Nguyễn Văn D1 đi đồ xăng và bàn bạc cùng đến điểm dừng xe buýt trước số nhà 549 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội để trộm cắp tài sản. Tại đây, D phát hiện chị Nguyễn Thị H1 (SN: 2001, HKTT: Thôn Tân Thuận, xã Ngự Thủy Bắc, huyện Lệ Thủy, Quảng Bình) đang dừng chờ xe buýt, trong túi áo khoác phải chị H1 đang mặc có 01 chiếc điện thoại Vivo V9 màu đỏ. D nói với D1: “Đưa con gái kia có điện thoại để ở túi phải”, D1 hiểu là trộm cắp điện thoại di động của chị H1 nên D1 xuống xe và đi lại gần chị H1. Lúc này, D phát hiện anh Nguyễn Văn H (SN: 1998, HKTT: Thôn Nam Tiến, xã Ngự Thủy, huyện Lệ Thủy, Quảng Bình) đang đứng trên vỉa hè đợi xe buýt, túi quần bên phải của anh H có 01 điện thoại di động Vivo S1 màu trắng xanh nên D nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại này. D dựng xe trên vỉa hè và đi lại gần anh H. Khi xe buýt đến, anh H chuẩn bị lên xe thì D áp sát dùng tay phải lấy chiếc điện thoại di động trong túi quần bên phải của anh H rồi quay trở lại vị trí đỗ xe máy. Cùng lúc này, khi chị Thủy đang chuẩn bị lên xe buýt, D1 áp sát chị H1 và dùng tay trái thò vào túi áo khoác bên phải chị H1 đang mặc lấy trộm chiếc điện thoại và cất vào túi quần phía sau bên trái D1 đang mặc rồi quay trở lại vị trí D đang đỗ xe máy. Sau đó, D phóng xe chở D1 bỏ chạy thì bị cơ quan công an phát hiện, truy bắt. Trên đường bỏ chạy, D đưa chiếc điện thoại vừa trộm cắp được của anh H cho D1, D1 cất chiếc điện thoại vào túi quần phía sau bên trái D1 đang mặc. Cả hai thỏa thuận sau khi bán được điện thoại thì chia đôi tiền tiêu sài. Khi các bị can bỏ chạy đến đầu ngõ 323 Nguyễn Văn Cừ thì bị cơ quan công an bắt giữ cùng tang vật.

Đến nay, các bị can thay đổi lời khai không bàn bạc gì với nhau, khi đồ xăng xe máy D nhìn thấy điểm dừng xe buýt trước số nhà 549 Nguyễn Văn Cừ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Tại đây D nhìn thấy 01 chiếc điện thoại ViVo V9 của chị H1 nên nói với

D1: “Đưa con gái kia có điện thoại để ở túi phải”, D1 hiểu là trộm cắp điện thoại của chị H1 và đã chiếm đoạt được tài sản sau đó. Lúc này, D quan sát, phát hiện anh H sơ hở và đã trộm cắp được 01 chiếc điện thoại ViVo S1, trên đường bỏ chạy D đưa chiếc điện thoại vừa trộm được cho D1 cầm. Tuy nhiên, căn cứ vào các bản tự khai, bản kiểm điểm, các lời khai ban đầu của các bị can, biên bản thu giữ đồ vật tài liệu và các tài liệu điều tra thu thập được đủ căn cứ xác định: Phạm Văn D và Nguyễn Văn D1 có sự thống nhất ý chí về việc cùng trộm cắp tài sản của những người đứng chờ xe buýt, do đó khi D đưa mắt nhìn về phía chị H1, D1 đã hiểu ngay và lập tức thực hiện hành vi trộm cắp điện thoại của chị H1. Do đó đủ căn cứ kết luận D và D1 phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trộm cắp điện thoại của chị H1 và anh H.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng thu giữ của Phạm Văn D và 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu vàng thu giữ của Nguyễn Văn D1, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội. Chuyển Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với 01 xe máy Honda Vision màu trắng, BKS: 29S1 - 168.59, xe đăng ký tên Đỗ Thị Thu (SN: 1990, HKTT: Thôn Hậu Dưỡng, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, Hà Nội). Tại Kết luận giám định số 2925 ngày 10/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Xe máy nhãn hiệu HONDA VISION đeo biển kiểm soát: 29S1 - 168.59 gửi giám định, hiện có số khung: RLHJF3309CY136830 và số máy: JF33E-0136873 là số nguyên thủy. Quá trình điều tra xác định: chị Đỗ Thị Thu mua mới chiếc xe máy trên năm 2012, xe đăng ký chính chủ, đến tháng 5/2019 chị Thu cho chị Nguyễn Thị Huệ (SN: 1990, HKTT: Thôn Mạch Lũng, xã Đại Mạch, huyện Đông Anh, Hà Nội) mượn xe máy để sử dụng làm phương tiện đi lại hàng ngày. Việc Phạm Văn D là bạn trai của chị Huệ lấy xe đi trộm cắp tài sản ngày 22/3/2021 chị Huệ, chị Thu không biết. Ngày 14/5/2021, cơ quan điều tra trao trả chiếc xe máy Honda Vision màu trắng, BKS: 29S1 - 168.59 cho chủ sở hữu là chị Đỗ Thị Thu.

Đối với 01 điện thoại di động Vivo S1 màu trắng xanh lắp sim 0976218854; 01 điện thoại di động Vivo V9 màu đỏ lắp sim 0338189799 và 0898633640, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H1. Ngày 14/5/2021, cơ quan điều tra đã trao trả điện thoại cho anh H và chị H1.

Về dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H1 không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự, đề nghị xử lý các bị can theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 150/CT- VKS ngày 26/05/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo Phạm Văn D và Nguyễn Văn D1 về hành vi “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Phạm Văn D và Nguyễn Văn D1 thành khẩn khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận bản cáo trạng truy tố là đúng và không kêu oan, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại là anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H1 đã nhận được tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì về dân sự, đề nghị Tòa án xem xét xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật. Anh H và chị H1 vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo quy định tại theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên D1 trì công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị như sau:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Xử phạt: Phạm Văn D mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Nguyễn Văn D1 mức án từ 10 tháng đến 12 tháng tù

* Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho các bị cáo

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường về dân sự do đó không xem xét.

* Về xử lý tang vật: Đối với 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng và 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu vàng không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo do đó trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi tố tụng của Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có ý kiến gì và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, Đơn trình báo của bị hại, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, biên bản nhận dạng, vật chứng thu giữ cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có

trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên.

Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền tiêu sài phục vụ nhu cầu của bản thân nên khoảng 06 giờ 00' ngày 22/3/2021, D gọi điện cho D1 rủ đi ăn sáng. Sau khi ăn sáng các bị cáo đi đồ xăng xe máy gần điểm dừng xe buýt trước số nhà 549 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội thì cùng bàn bạc với nhau để trộm cắp tài sản. Tại đây, lợi dụng sơ hở của người dân, D đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động Vivo S1 màu trắng xanh của anh Nguyễn Văn H, D1 thực hiện trộm cắp 01 điện thoại di động Vivo V9 màu đỏ của chị Nguyễn Thị H1. Theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo V9 màu đỏ, có dung lượng Ram 4GB, ROM 64GB trị giá **3.200.000 đồng** và 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo S1 màu trắng xanh, có dung lượng Ram 6GB, ROM 128 GB trị giá **3.871.000 đồng**. Tổng giá trị tài sản là **7.071.000 đồng**. Như vậy tổng số tiền các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự chung là **7.071.000 đồng**. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố đối với các bị cáo với tội danh “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng và làm giảm lòng tin của quần chúng nhân dân đối với các Cơ quan bảo vệ pháp luật.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án này, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng chỉ mang tính chất giản đơn, các bị cáo cùng rủ nhau thực hiện hành vi trộm cắp nên có vai trò ngang nhau.

Xét nhân thân các bị cáo, nhận thấy: Đối với bị cáo Phạm Văn D nhân thân có 01 tiền án: Bản án HSST số 153 ngày 20/06/2017, Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”. Bản án này đã được xóa án tích. Bị cáo D1 nhân thân có 01 tiền sự: Ngày 10/07/2020, Công an quận Hoàn Kiếm xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Tiền sự này vẫn còn trong thời hiệu. Điều đó chứng tỏ các bị cáo có nhân thân xấu, các bị cáo đã được Cơ quan pháp luật giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn lao sâu vào con đường phạm tội. Do đó cần phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe, đấu tranh và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản các bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã được thu hồi trả lại bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

* **Hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên toà cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H1 đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự do đó không xem xét

* **Về xử lý vật chứng:** Đối với 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng và 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu vàng không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo do đó trả lại cho các bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

* **Về án phí:** Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung, về trách nhiệm dân sự và xử lý tang vật là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn D và Nguyễn Văn D1 phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

“Xử phạt Phạm Văn D 10 (Mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/03/2021.

“Xử phạt Nguyễn Văn D1 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/03/2021.

* **Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt tiền cho các bị cáo

- Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H1 đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

*** Về xử lý vật chứng:** Trả lại cho bị cáo Phạm Văn D 01 điện thoại di động Iphone X màu trắng, số IMEI: 354860095395587, bên trong lắp sim 0972737887; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn D1 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu vàng, số IMEI: 35669308354778, bên trong lắp sim 0978894307 đều đã qua sử dụng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên và Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên ngày 27/05/2021 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*** Về án phí:** Bị cáo Phạm Văn D và Nguyễn Văn D1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại là anh Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị H1 vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:

- TAND TP HN;
- VKS, CA, Chi cục THADS quận Long Biên
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tự Hiếu